

Bản án số: 75/2019/HSST

Ngày: 28-10-2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Thị Thu Hằng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Khuyên.

Bà Phan Thị Tân.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Tuấn Ngọc, Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Ông Trịnh Ngọc Minh, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 75/2019/HSST ngày 09 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2019/QĐXXST - HS ngày 16/10/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đối với bị cáo:

Họ và tên: Sần Lao D - tên gọi khác: Không, sinh năm 1980, tại Điện Biên; Nơi ĐKKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản Đ, xã P, huyện N, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: Không; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: không; con ông: Sần Cui Đ (Tên gọi khác: Sần Cui L, Sần Quý L1 (đã chết) và bà Thàng Sủ D1 (Tên gọi khác: Thàng Chứ D2, Thàng Chứ D3) (1961) hiện ở tại Bản Đ, xã P, huyện N, tỉnh Điện Biên; có vợ Giàng Chính X – sinh năm 1985, hiện Bản Đ, xã P, huyện N, tỉnh Điện Biên; có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: Ngày 05/7/2019 bị bắt tạm giữ đến ngày 12/7/2019 tạm giam tại trại tạm giam cho đến nay. Có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo Sần Lao D:* Ông Bùi Đình M- Luật sư cộng tác viên của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Giàng Chính X (Tên gọi khác: Giàng Chính S) sinh năm 1985. Địa chỉ: Bản Đ, xã P, huyện N, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

*Người phiên dịch tiếng Mông cho bị cáo Sần Lao D:* Ông Trang A T. Địa chỉ: Tổ dân phố 16, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 6/2019 Sần Lao D đi chơi tại bản M, xã P, huyện N, tỉnh Điện Biên gặp Sùng Ú Q là người D quen biết từ trước, Q đặt vấn đề mua Heroine. Sáng 03/7/2019 D đi bộ lên khu vực mốc 67 biên giới Việt Nam - Lào, D gặp một người đàn ông dân tộc Lào, D không biết tên, địa chỉ, dùng mua của người đàn ông này 01 gói Heroine có khối lượng 40,5 gam với giá 07 triệu đồng. Về nhà D cất dấu Heroine trong buồng ngủ. Ngày 04/7/2019 D gặp Q ở khu vực gần nhà, Q bảo mua 02 chỉ heroine, thỏa thuận giá bán 1,2 triệu đồng/01 chỉ và D nhờ Q bán hộ 08 chỉ heroin, hẹn gặp nhau ở km số 0 thuộc huyện M, tỉnh Điện Biên để trao đổi mua bán. Khoảng 23 giờ ngày 05/7/2019 D đi xe máy vận chuyển Heroine đi bán cho Q. Khi D đi đến khu vực ở bản M1, xã P, huyện N, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Công an huyện N kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại bản Kết luận giám định số: 758/GĐ-PC09, ngày 12/7/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- Mẫu giám định trích ra từ gói chất bột màu trắng thu giữ của Sần Lao D là ma túy: Loại heroine, nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, Mục IA, Danh mục I, NĐ 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

- Khối lượng heroine thu giữ của Sần Lao D là 40,5 gam.

Tại bản Cáo trạng số: 60/CT-VKS-P1 ngày 08/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Sần Lao D về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Sần Lao D phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, xử phạt bị cáo Sần Lao D từ 15 đến 16 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và bản luận tội của Kiểm sát viên. Thực hiện lời nói sau cùng, bị cáo Sần Lao D đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin được miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm vì bị cáo sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, điều kiện kinh tế khó khăn, bị cáo không có khả năng thi hành.

Người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố và bản luận tội của Kiểm sát viên. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến điều kiện sinh sống của bị cáo ở vùng sâu, vùng xa, hiểu biết pháp luật còn nhiều hạn chế, bản thân không được đi học. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã tự thú và thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội và miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

**[1] Về hành vi bị truy tố của bị cáo:** Tại phiên tòa, bị cáo Sần Lao D khai nhận vào khoảng 23 giờ ngày 05/7/2019 bị cáo đi xe máy nhãn hiệu KAISER biển kiểm soát 27H2-5007 vận chuyển 40,5 gam Heroine đi bán cho Sùng Ú Q. Khi D đi đến khu vực bản M1, xã P, huyện N, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Công an huyện N kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ số Heroine trên.

Căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở kết luận, hành vi của bị cáo Sần Lao D đã phạm vào tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

“...

*3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm:*

*b) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam”.*

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

**[2]** Đánh giá tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, trực tiếp là việc mua bán trái phép chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội nên cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Sần Lao D từ 15 đến 16 năm tù là phù hợp với

tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Đối với đề nghị của người bào chữa về việc xem xét áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Sần Lao D. Hội đồng xét xử thấy rằng, việc đề nghị áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo của người bào chữa là có căn cứ chấp nhận. Đối với đề nghị xem xét áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự “*người phạm tội tự thú*”, Hội đồng xét xử xét thấy quan điểm của luật sư về việc bị cáo tự thú là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

**[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:**

Sần Lao D sinh ra và lớn lên tại xã H, huyện M, tỉnh Điện Biên, bị cáo không được đi học. Năm 2003 lập gia đình và sinh sống tại bản Đ, xã P, huyện N, tỉnh Điện Biên. Năm 2009 bị Tòa án nhân huyện M xử phạt 24 tháng tù. Ngày 02/2/2011 chấp hành xong án phạt tù. Ngày 07/3/2013 bị Công an huyện M bắt và bị Tòa án nhân dân huyện M xử phạt 36 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 07/3/2016 chấp hành án xong. Ngày 05/7/2019 bị cáo Sần Lao D tiếp tục có hành vi mua bán trái phép chất ma túy và bị tạm giam cho đến nay.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, nhưng bị cáo đã nhiều lần bị xét xử về tội ma túy và đã có thời gian dài chấp hành án tại trại giam, song bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, căn cứ tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

**[4] Về hình phạt bổ sung:** Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhận chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm*”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp chính của bị cáo là làm nương, không có nguồn thu nhập nào khác, điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

**[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên,** trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục các quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[6] Về vật chứng vụ án:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Đối với 40,4 gam Heroine thu giữ của Sần Lao D là vật chứng còn lại của vụ án sau khi giám định, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu KAISER biển kiểm soát 27H2-5007 HONDA WAVE RSX, màu đen, số máy VZSKA152FMH\*010853\*, số khung RLPDCH6HY8B001453, xe đã cũ. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định là tài sản chung do vợ chồng bị cáo lao động và tiết kiệm mua được trong thời kỳ hôn nhân. Việc bị cáo D sử dụng xe máy đi mua bán ma túy, vợ bị cáo là chị Giàng Chính X không biết. Do đó, Hội đồng xét xử cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 1/2 trị giá chiếc xe máy là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội. Trả lại 1/2 trị giá chiếc xe máy trên cho chị Giàng Chính X.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu China Mobile 4GLTE, đã cũ thu giữ của Sần Lao D không liên quan đến việc phạm tội, cần trả lại cho bị cáo.

**[7] Về các vấn đề khác:** Quá trình điều tra và tại phiên tòa, theo lời khai của Sần Lao D đối tượng tên là Sùng Ú Q là người đặt mua ma túy và người đàn ông dân tộc Lào đã bán Heroin cho bị cáo. Do bị cáo không biết rõ địa chỉ, nhân thân, lai lịch của Q và người đàn ông dân tộc Lào nên không có căn cứ để điều tra xác minh làm rõ, Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án.

**[8] Về án phí:** Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm, nhưng do bị cáo là dân tộc thiểu số hiện đang sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Căn cứ theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, Hội đồng xét xử quyết định miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b Khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Sần Lao D (Tên gọi khác: Không) phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

**2. Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự,** xử phạt bị cáo Sần Lao D 15 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giữ (05/7/2019).

**3. Xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 40,4 gam Heroine thu giữ của Sần Lao D là vật chứng còn lại của vụ án sau khi giám định.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 1/2 trị giá 01 chiếc xe máy nhãn hiệu KAISER, biển kiểm soát 27H2-5007, màu đen, số máy: VZSKA152FMH\*010853\*, số khung RLPDCH6HY8B001453, xe đã cũ.

- Trả lại 1/2 trị giá 01 chiếc xe máy nhãn hiệu KAISER, biển kiểm soát 27H2-5007, màu đen, số máy: VZSKA152FMH\*010853\*, số khung RLPDCH6HY8B001453, xe đã cũ cho chị Giàng Chính X (Tên gọi khác: Giàng Chính S) sinh năm 1985. Địa chỉ: Bản Đ, xã P, huyện N, tỉnh Điện Biên.

- Trả lại cho bị cáo Sần Lao D 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu China Mobile 4GLTE, đã cũ không liên quan đến việc phạm tội.

*(Theo Biên bản bàn giao, nhận vật chứng ngày 08/10/2019 giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên).*

**4. Về án phí:** Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Sần Lao D.

**5. Về quyền kháng cáo đối với Bản án:** Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Sần Lao D được quyền kháng cáo Bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần Bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 28/10/2019).

**Nơi nhận:**

- TAND Cấp cao;
- VKSND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Phòng HCTP-Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- UBND xã Phìn Hồ, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Thị Thu Hằng**